TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 19/2021/HS-ST Ngày 06-7-2021	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chúc Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Cho

2. Ông Võ Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tuấn Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hồ Thị C, tên gọi khác: Không có; Sinh năm 1995. Nơi cư trú: Ấp SĐB, xã TX, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn T, sinh năm 1970 (Còn sống) và bà Lê Thị H, sinh năm 1970 (Còn sống); bị cáo có 01 người anh sinh năm 1991; có chồng tên Lâm Thanh T, sinh năm: 1987; có 01 người con sinh năm: 2018; Tiền án: Không có; tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 187/QĐ-XPHC ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Công an huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang về việc xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Thị Ngọc D, tên gọi khác: Không có; sinh năm 1978. Nơi cư trú:

Ấp XC, xã TX, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang. Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn M (đã chết) và bà Hồ Thị M, sinh năm 1952; bị cáo có 04 anh, chị, lớn nhất sinh năm 1968, nhỏ nhất sinh năm 1975, có chồng tên Hồ Quang V, sinh năm 1976, có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: Không có; tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 55/QĐ-XPVPHC ngày 29/6/2020 của Công an xã Thạnh Xuân, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Thị Ngọc D, tên gọi khác: Không có; sinh năm 1974. Nơi cư trú: Ấp TP, xã TPT, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1942 (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1955; bị cáo có 01 người chị sinh năm 1974, bị cáo có chồng tên Lê Văn U, sinh năm 1975 (đã ly hôn), có 02 người con, người lớn sinh năm 1994 và người nhỏ sinh năm 1995; Tiền án: Không có, tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 00468/QĐ-XPVPHC ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; Bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Đặng Thị Ngọc H, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Số 10, Nguyễn Văn Trường, tổ 14, khu vực BTA, phường LT, quận BT, thành phố Cần Thơ – Vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1971

Địa chỉ: Ấp SĐB, xã TX, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang – Vắng mặt.

Bà Huỳnh Thị Diễm T, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Ấp TN, xã TB, huyện PH, tỉnh Hậu Giang – Vắng mặt.

Ông Nguyễn Minh T, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Ấp SĐB, xã TX, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang – Vắng mặt.

Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp SĐB, xã TX, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang – Vắng mặt.

Bà Châu Thị K, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp TV2, xã TH, huyện PH, tỉnh Hậu Giang – Vắng mặt.

Bà Trần Ngọc H, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Ấp SĐB, xã TX, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang – Vắng mặt.

Ông Hồ Thanh T, sinh năm: 1983

Địa chỉ: Ấp SĐB, xã TX, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 10 phút ngày 18/11/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an huyện Châu Thành A phối hợp với Công an xã Thạnh Xuân tiến hành bắt quả tang tụ điểm đánh bạc trái phép với hình thức đánh bài binh 06 lá ăn tiền tại ấp So Đũa Bé, xã Thạnh Xuân, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Quá trình điều tra xác định được những người tham gia đánh bạc vào ngày 18/11/2020, tại ấp So Đũa Bé, xã Thạnh Xuân, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang như sau:

1. Hồ Thị C đem theo 4.940.000đồng, sử dụng 100.000đồng vào mục đích đánh bạc, quá trình chơi C ké vào tụ của một người phụ nữ (không xác định được nhân thân, địa chỉ), Cầm ké 02 ván, mỗi ván 20.000đồng và bị thua, đang chuẩn bị chơi tiếp thì bị bắt quả tang. Còn lại 4.900.000đồng bị thu giữ.

2. Võ Thị Ngọc D đem theo 400.000đồng dùng vào mục đích đánh bạc, quá trình chơi D ké vào tụ của người phụ nữ (không xác định được nhân thân, địa chỉ), mỗi ván ké 100.000đồng, quá trình chơi đã thua 300.000đồng, còn lại 100.000đồng đang ké chơi tiếp thì bị bắt quả tang.

3. Nguyễn Thị Ngọc D đem theo 2.700.000đồng, sử dụng 100.000đồng để đánh bạc, quá trình chơi ké vào tụ của người khác, mỗi ván ké từ 10.000đồng đến 20.000đồng, ké được 03 đến 04 ván chưa thắng thua thì bị bắt quả tang.

4. Trần Ngọc H đem theo 150.000đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, quá trình chơi H ké vào tụ của người khác, mỗi ván ké 50.000đồng, đã thua 02 ván, đang tiếp tục ké ván thứ ba thì bị lực lượng Công an đến và Hiền chạy thoát.

5. Châu Thị K đem theo 4.620.000đồng, sử dụng 120.000đồng để đánh bạc, quá trình chơi K ké vào tụ của người khác 03 ván, mỗi ván ké 20.000đồng, thắng

được 02 ván, thua 01 ván, đến ván thứ tư thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ trên người 4.600.000đồng.

6. Đặng Thị Ngọc H đem theo 9.420.000đồng nhưng chỉ sử dụng 50.000đồng để đánh bạc, quá trình chơi ké vào tụ của người khác, mỗi ván từ 20.000đồng đến 30.000đồng, chơi 03 ván thắng được 80.000đồng, đang ké ván thứ tư 30.000đồng chưa tính thắng thua thì bị lực lượng Công an bắt quả tang bị tạm giữ trong người 9.500.000đồng trong người và 500.000đồng trong cốp xe mô tô.

7. Huỳnh Thị Diễm T đem theo 2.900.000đồng, sử dụng 200.000đồng để đánh bạc, quá trình chơi ké vào tụ của người khác 03 ván, mỗi ván ké 20.000đồng, chưa ăn thua thì bị bắt quả tang, bị tạm giữ 2.900.000đồng.

8. Trần Văn Đ đem theo 100.000đồng để đánh bạc, quá trình chơi đã thua hết 100.000đồng, khi bị công an bắt là đã nghỉ chơi.

9. Nguyễn Thị Y đem theo 1.400.000đồng, sử dụng 100.000đồng để đánh bạc, quá trình chơi Y ké vào tụ của người khác, mỗi ván ké 10.000đồng, quá trình chơi ăn được 110.000đồng, đang tiếp tục ké 10.000đồng thì bị bắt quả tang. Khi bị bắt bị thu giữ 1.500.000đồng.

10. Hồ Thanh T đem theo 60.000đồng sử dụng đánh bạc, quá trình chơi thắng được 40.000đồng, đến lúc bắt quả tang T không còn tham gia đánh bạc.

Đối với Nguyễn Minh T có mặt tại địa điểm đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc.

Vậy tổng số tiền Hồ Thị C, Võ Thị Ngọc D, Nguyễn Thị Ngọc D, Đặng Thị Ngọc H, Nguyễn Thị Y, Huỳnh Thị Diễm T, Trần Văn Đ, Châu Thị K, Trần Ngọc H, Hồ Thanh T sử dụng vào việc đánh bạc ngày 18/11/2020 là 1.380.000đồng. Đến lúc bị bắt quả tang các đối tượng đã ăn thua qua lại với nhau đến lúc bị bắt quả tang số tiền đánh bạc thực tế những người đánh bạc khai còn lại là 1.050.000đồng.

Theo Cáo trạng số 19/CT-VKS-HCTA ngày 30 tháng 4 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A đã truy tố các bị cáo Hồ Thị C, Võ Thị Ngọc D, Nguyễn Thị Ngọc D về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1, Điều 321 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo về tội "Đánh bạc". Sau khi phân

tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; phân tích hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hồ Thị C, Võ Thị Ngọc D, Nguyễn Thị Ngọc D phạm tội "Đánh bạc".

Đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo cải tạo không giam giữ thời hạn từ 6 (sáu) tháng đến 01 (một) năm và phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Không có ai yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Vật chứng trong vụ án gồm có:

- 04 (bốn) bộ bài tây đã qua sử dụng.
- 02 (hai) bộ bài tây chưa qua sử dụng.
- 02 (hai) chiếc chiếu đã qua sử dụng.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel đã qua sử dụng.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel đã qua sử dụng.
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu samsung đã qua sử dụng.
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng.
- Tiền Việt Nam 27.060.000đồng (Hai mươi bảy triệu không trăm sáu mươi ngàn đồng).

Đối với các vật chứng đã tạm giữ, quá trình điều tra chứng minh được:

- 04 bộ bài tây đã qua sử dụng, 02 bộ bài tây chưa qua sử dụng, 02 chiếc chiếu đã qua sử dụng là công cụ phương tiện dùng vào việc đánh bạc nhưng không xác định được người cung cấp, không còn giá trị nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 07 xe mô tô đã tạm giữ không liên quan đến vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

- 05 điện thoại di động các loại đã tạm giữ không liên quan đến vụ án, đề nghị trả lại cho chủ sở hữu.

- Tiền Việt Nam 27.060.000 đồng, trong đó có 1.050.000 đồng là tiền những người bị bắt dùng vào mục đích đánh bạc. Đề nghị tịch thu sung quỹ số tiền 1.050.000đồng, số tiền còn lại là của những người đánh bạc mang theo nhưng không dùng vào mục đích đánh bạc nên đề nghị trả lại. Riêng đối với tiền của

các bị cáo D và C đề nghị tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc khởi tố, điều tra của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A, việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm: Đặng Thị Ngọc H, Nguyễn Thị Y, Huỳnh Thị Diễm T, Nguyễn Minh T, Trần Văn Đ, Châu Thị K, Trần Ngọc H, Hồ Thanh T vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến nội dung giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 xét xử vắng mặt đối với những người này.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đều thừa nhận hành vi các bị cáo đã thực hiện. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của người làm chứng. Từ đó, chứng minh được như sau:

Vào khoảng 15 giờ 10 phút ngày 18/11/2020, tại ấp So Đũa Bé, xã Thạnh Xuân, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, những đối tượng sau đây đã tham gia đánh bạc với hình thức bài binh sáu lá theo kiểu Ấn Độ, 01 tụ cái và 05 đến 06 tụ đặt, người đặt ăn thua trực tiếp với nhà cái, khi đang chơi thì bị Công an xã Thạnh Xuân và Công an huyện Châu Thành A bắt quả tang, cụ thể như sau:

1. Bị cáo Hồ Thị C đem theo 4.940.000 đồng, sử dụng 100.000 đồng vào mục đích đánh bạc, C ké 02 ván, mỗi ván 20.000 đồng và bị thua hết 40.000đồng, đang chuẩn bị chơi tiếp thì bị bắt quả tang.

2. Bị cáo Võ Thị Ngọc D đem theo 400.000đồng dùng vào mục đích đánh bạc, D ké mỗi ván ké 100.000đồng, quá trình chơi đã thua 300.000đồng, còn lại 100.000đồng đang ké chơi tiếp thì bị bắt quả tang.

3. Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc D đem theo 2.700.000đồng, sử dụng 100.000đồng để đánh bạc, D ké vào tụ của người khác, mỗi ván ké từ

10.000đồng đến 20.000đồng, ké được 03 đến 04 ván chưa thắng thua thì bị bắt quả tang.

4. Trần Ngọc H đem theo 150.000đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, H ké 02 ván, mỗi ván ké 50.000đồng, đã thua 100.000đồng, đang tiếp tục ké ván thứ ba thì bị lực lượng Công an đến và H chạy thoát.

5. Châu Thị K đem theo 4.620.000đồng, sử dụng 120.000đồng để đánh bạc, K ké vào tụ của người khác 03 ván, mỗi ván ké 20.000đồng, thắng được 02 ván, thua 01 ván, đến ván thứ tư thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

6. Đặng Thị Ngọc H đem theo 9.420.000đồng nhưng chỉ sử dụng 50.000đồng để đánh bạc, quá trình chơi ké vào tụ của người khác, mỗi ván từ 20.000đồng đến 30.000đồng, chơi 03 ván thắng được 80.000đồng, đang ké ván thứ tư 30.000đồng chưa tính thắng thua thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

7. Huỳnh Thị Diễm T đem theo 2.900.000đồng, sử dụng 200.000đồng để đánh bạc, quá trình chơi ké vào tụ của người khác 03 ván, mỗi ván ké 20.000đồng, chưa ăn thua thì bị bắt quả tang.

8. Trần Văn Đ đem theo 100.000đồng để đánh bạc, quá trình chơi đã thua hết 100.000đồng, khi bị công an bắt là đã nghỉ chơi.

9. Nguyễn Thị Y đem theo 1.400.000đồng, sử dụng 100.000đồng để đánh bạc, quá trình chơi Y ké vào tụ của người khác, mỗi ván ké 10.000đồng, quá trình chơi ăn được 110.000đồng, đang tiếp tục ké 10.000đồng thì bị bắt quả tang.

10. Hồ Thanh T đem theo 60.000đồng sử dụng đánh bạc, quá trình chơi thắng được 40.000 đồng, đến lúc bắt quả tang T không còn tham gia đánh bạc.

Số tiền mà các đối tượng nêu trên dùng vào mục đích đánh bạc theo lời thừa nhận của các đối tượng là 1.380.000đồng, tuy nhiên khi bị bắt quả tang tiền thực tế dùng vào mục đích đánh bạc là 1.050.000đồng bao gồm 160.000đồng thu xung quanh chiếu bạc. Số tiền 160.000đồng thu giữ xung quanh chiếu bạc không xác định được chủ sở hữu, tuy nhiên khi Công an vào bắt quả tang thì các con bạc bỏ chạy, tiền mà các con bạc khai dùng để đánh bạc nhiều hơn số tiền thực tế thu giữ được, vì vậy có căn cứ xác định số tiền 160.000đồng thu giữ xung quanh chiếu bạc là tiền các đối tượng dùng để đánh bạc bỏ lại khi bỏ chạy.

Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, cùng nhau đánh bài binh xập xám ăn thua bằng tiền cùng với nhiều đối tượng khác, tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 1.380.000đồng, mặc dù thấp hơn 5.000.000đồng nhưng các bị cáo có tiền sự về hành vi đánh bạc, mà lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an ninh trật tự, an toàn xã hội được pháp luật hình sự bảo vệ. Các bị cáo biết rõ hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 củ Bộ luật hình sự.

Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để xác định mức hình phạt phù hợp, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục. Tuy nhiên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tôi phạm chung.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự: Không có ai yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2.4] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- Tiền Việt Nam đồng: Số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 1.380.000đồng, tuy nhiên khi thu giữ thực tế chỉ có 1.050.000đồng số tiền còn lại các bị cáo và người đánh bạc khi đang đặt tụ thì bị Công an bắt không thu giữ được nên Hội đồng xét xử chỉ tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền

1.050.000đồng. Đối với tiền thu giữ trên người các bị cáo và những người đánh bạc không liên quan đến việc đánh bạc thì trả lại cho chủ sở hữu, cụ thể:

Trả lại cho chị Châu Thị K 4.500.000đồng.

Trả lại cho Đặng Thị Ngọc Hai 9.870.000đồng.

Trả lại cho Huỳnh Thị D Trinh 2.700.000đồng.

Trả lại cho Nguyễn Thị Y 1.300.000đồng.

Trả lại cho Nguyễn Minh T 200.000đồng.

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Hồ Thị C số tiền 4.840.000đồng và của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc D số tiền 2.600.000đồng để đảm bảo việc thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền

Các điện thoại di động đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định không liên quan hành vi phạm tội nên trả lại cho chủ sở hữu, cụ thể:

Trả lại cho Nguyễn Thị Y 01 điện thoại Itel màu xanh đã qua sử dụng.

Trả lại cho Huỳnh Thị Diễm T 01 điện thoại oppo màu xanh đã qua sử dụng.

Trả lại cho Võ Thị Ngọc D 01 điện thoại Motel đã qua sử dụng

Trả lại cho Trần Văn Đ 01 điện thoại Samsung đã qua sử dụng.

Trả lại cho Nguyễn Thị Ngọc D 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng.

[2.5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1, 5 Điều 321, điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Thị C phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Hồ Thị C 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Hồ Thị C. Giao bị cáo Cẩm cho Ủy ban nhân dân xã Thạnh Xuân quản lý, giáo dục trong thời gian cải tạo. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Thạnh Xuân nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án này.

Xử phạt bổ sung bị cáo Hồ Thị C số tiền 10.000.000đồng (Mười triệu đồng).

Căn cứ vào khoản 1, 5 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thị Ngọc D phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Võ Thị Ngọc D 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Võ Thị Ngọc D. Giao bị cáo Dung cho Ủy ban nhân dân xã Thạnh Xuân quản lý, giáo dục trong thời gian cải tạo. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Thạnh Xuân nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án này.

Xử phạt bổ sung bị cáo Võ Thị Ngọc D số tiền 10.000.000đồng (Mười triệu đồng).

Căn cứ vào khoản 1, 5 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc D phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc D 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc D. Giao bị cáo Diễm cho Ủy ban nhân dân xã Tân Phú Thạnh quản lý, giáo dục trong thời gian cải tạo. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tân Phú Thạnh nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án này.

Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Ngọc D số tiền 10.000.000đồng (Mười triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.050.000đồng (Một triệu không trăm năm mươi ngàn đồng). Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) bộ bài tây đã qua sử dụng; 02 (hai) bộ bài tây chưa qua sử dụng; 02 (hai) chiếc chiếu đã qua sử dụng.

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Hồ Thị C số tiền 4.840.000đồng (Bốn triệu tám trăm bốn mươi ngàn đồng) và của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc D số tiền 2.600.000đồng (Hai triệu sáu trăm ngàn đồng) để đảm bảo việc thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Trả lại cho chị Châu Thị K 4.500.000đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng).

Trả lại cho Đặng Thị Ngọc H 9.870.000đồng (Chín triệu tám trăm bảy mươi ngàn đồng).

Trả lại cho Huỳnh Thị Diễm T 2.700.000đồng (Hai triệu bảy trăm ngàn đồng).

Trả lại cho Nguyễn Thị Y 1.300.000đồng (Một triệu ba trăm ngàn đồng).

Trả lại cho Nguyễn Minh T 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Các điện thoại di động đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định không liên quan hành vi phạm tội nên trả lại cho chủ sở hữu, cụ thể:

Trả lại cho Nguyễn Thị Y 01 (một) điện thoại itel màu xanh đã qua sử dụng.

Trả lại cho Huỳnh Thị Diễm T 01 (một) điện thoại oppo màu xanh đã qua sử dụng.

Trả lại cho Võ Thị Ngọc D 01 (một) điện thoại Motel đã qua sử dụng

Trả lại cho Trần Văn Đ 01 (một) điện thoại Samsung đã qua sử dụng.

Trả lại cho Nguyễn Thị Ngọc D 01 (một) điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về án phí lệ phí Tòa án mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Công an huyện Châu Thành A;

- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Chúc Linh